

CÔNG TY CP SUPE PHỐT PHÁT  
VÀ HOÁ CHẤT LÂM THAO

Số: 61.../CV-SPLT

V/v Công bố thông tin giải trình  
CLLN tăng 5,1 tỷ sau KTNN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phủ Thọ, ngày 17 tháng 01 năm 2024

**CÔNG BỐ THÔNG TIN GIẢI TRÌNH CHÊNH LỆCH LỢI NHUẬN  
SAU KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC**

- Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước.

**Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

- Tên tổ chức: **Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao**
  - Trụ sở chính: Khu Phương Lai, thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ
  - Điện thoại: 0210.3825139
  - Mã chứng khoán: **LAS**
  - Người thực hiện công bố thông tin: **Ông Lê Hồng Thắng**
  - Địa chỉ: Thị trấn Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ
  - Loại thông tin công bố:  
 24h     72h     Yêu cầu     Bất thường     Định kỳ

- Nội dung thông tin công bố:** Công bố thông tin giải trình chênh lệch lợi nhuận tăng 5,1 tỷ sau Kiểm toán Nhà nước

Công ty CP Supe Phốt phát và Hoá chất Lâm Thao đã lập Báo cáo Tài chính cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022 và được kiểm toán bởi Kiểm toán Nhà nước chuyên ngành VI theo quyết định số 1150/QĐ-KTNN ngày 31/8/2023 của Tổng Kiểm toán Nhà nước.

Căn cứ kết quả của Kiểm toán Nhà nước về số liệu Báo cáo tài chính năm 2022 theo Thông báo số 53/TB-KTNN ngày 08/01/2024 kèm theo phụ lục số 05-TBKQKT, lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tăng 5,1 tỷ đồng.

- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 17/01/2024 tại đường dẫn <http://www.supelamthao.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi
- Lưu VP,

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN  
  
LÊ HỒNG THẮNG

Số : 58 TC-KT/SPLT  
V/v: Giải trình chênh lệch lợi nhuận  
tăng 5,1 tỷ sau KTNN

Phủ Thọ, ngày 17 tháng 01 năm 2024

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;  
Quý cổ đông.  
Tên công ty: Công ty CP Supe Phốt phát và Hoá chất Lâm Thao;  
Địa chỉ: huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ;  
Mã chứng khoán: LAS.

Công ty CP Supe Phốt phát và Hoá chất Lâm Thao đã lập Báo cáo Tài chính cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022 và được kiểm toán bởi Kiểm toán Nhà nước chuyên ngành VI theo quyết định số 1150/QĐ-KTNN ngày 31/8/2023 của Tổng Kiểm toán Nhà nước.

Kết quả của Kiểm toán Nhà nước về số liệu Báo cáo tài chính năm 2022 theo Thông báo số 53/TB-KTNN ngày 08/01/2024 kèm theo phụ lục số 05-TBKQKT có những thay đổi sau:

**1. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022**

Chỉ tiêu	Mã số	Số báo cáo Công ty	Số báo cáo KTNN	Chênh lệch
A	B	1	2	3=2-1
<b>TÀI SẢN</b>				
<b>A-TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>	<b>1.948.557.255.844</b>	<b>1.953.958.309.772</b>	<b>5.401.053.928</b>
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	601.121.145.557	602.019.981.680	898.836.123
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	1.153.692.721	2.052.528.844	898.836.123
IV. Hàng tồn kho	140	1.233.624.934.984	1.237.693.824.568	4.068.889.584
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	3.041.020.850	3.474.349.071	433.328.221
I. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	2.708.022.218	3.141.350.439	433.328.221
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>	<b>2.279.972.092.251</b>	<b>2.285.373.146.179</b>	<b>5.401.053.928</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>				
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>	<b>934.832.172.505</b>	<b>935.053.983.672</b>	<b>221.811.167</b>
<b>I.Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>	<b>934.832.172.505</b>	<b>935.053.983.672</b>	<b>221.811.167</b>
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	13.533.760.421	15.628.764.935	2.095.004.514
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	37.797.233.620	35.507.051.045	(2.290.182.575)

9. Phải trả ngắn hạn khác	319	26.903.990.231	27.320.979.459	416.989.228
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>	<b>1.345.139.919.746</b>	<b>1.350.319.162.507</b>	<b>5.179.242.761</b>
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	99.796.912.802	104.976.155.563	5.179.242.761
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>270</b>	<b>2.279.972.092.251</b>	<b>2.285.373.146.179</b>	<b>5.401.053.928</b>

## 2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

Chỉ tiêu	Mã số	Số báo cáo	Số kiểm toán	Chênh lệch
A	B	1	2	3=2-1
4. Giá vốn hàng bán	11	2.701.249.926.007	2.697.570.626.858	(3.679.299.149)
5. Lợi nhuận gộp về BH và CCDV	20	454.456.469.988	458.135.769.137	3.679.299.149
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	12.309.394.388	13.069.805.347	760.410.959
7. Chi phí tài chính	22	21.096.151.933	21.513.141.161	416.989.228
8. Chi phí bán hàng	24	136.335.752.704	134.045.570.129	(2.290.182.575)
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	200.634.085.965	200.373.321.536	(260.764.429)
10. Lợi nhuận thuần từ HĐKD	30	108.699.873.774	115.273.541.658	6.573.667.884
11. Thu nhập khác	31	4.707.513.947	4.845.939.111	138.425.164
13. Lợi nhuận khác	40	3.752.882.194	3.891.307.358	138.425.164
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	112.452.755.968	119.164.849.016	6.712.093.048
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	23.924.476.946	25.457.327.233	1.532.850.287
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60	88.528.279.022	93.707.521.783	5.179.242.761

Căn cứ vào số liệu tại Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Kiểm toán Nhà nước chuyên ngành VI phát hành ngày 08 tháng 01 năm 2024 Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao xin được báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cùng toàn thể quý cổ đông những nguyên nhân chính làm biến động lợi nhuận sau thuế tăng lên 5,1 tỷ đồng là do:

- Giá vốn hàng bán giảm 3,6 tỷ là do xác định lại giá trị hàng tồn kho, phân bổ lại chi phí công cụ dụng cụ và thuế giá trị gia tăng không được khấu trừ.

- Chi phí tài chính, chi phí bán hàng, chi phí quản lý và lợi nhuận khác tổng chi phí tăng, giảm là 3,0 tỷ là do xác định lại chi phí đúng kỳ,

Trên đây là giải trình của Công ty về các yếu tố làm chênh lệch số liệu kết quả sản xuất kinh doanh sau Kiểm toán Nhà nước. Công ty Cổ phần Supe Phốt Phát và Hóa chất Lâm Thao xin báo cáo UBCK Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và toàn thể quý Cổ đông của Công ty.

Nơi nhận:

- Như kính gửi,
- Lưu: VP, TCKT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



**Phạm Thanh Tùng**

